

Số: ...~~26~~...../BCQT-SAF/HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2015

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**
- Địa chỉ: 7/13 - 7/25 Kha Vạn Cân, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 37245264 - Fax: (84-8) 37245263 - Email: safocofood.com.vn
- Vốn điều lệ: 59.092.620.000 đồng - Mã chứng khoán: **SAF**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số 01/NQ-SAF/ĐHCĐTN	10/04/2015	<p>Điều 1. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động của Công ty năm 2014, trong đó:</p> <p>1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổng doanh thu : 672.879 triệu đồng- Sản lượng sản xuất : 9.656 tấn- Sản lượng bán ra : 9.320 tấn- Lợi nhuận trước thuế : 30.932 triệu đồng <p>2. Hoàn thành đúng thời hạn việc tăng vốn điều lệ từ 45.457.770.000 đồng thành 59.092.620.000 đồng; Niêm yết & giao dịch số lượng cổ phiếu tăng thêm.</p> <p>Điều 2. Thông qua phương hướng kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban Tổng</p>

Giám đốc năm 2015 bao gồm các chỉ tiêu như sau:

- Tổng doanh thu : 675.000 triệu đồng
- Sản lượng sản xuất : 9.800 tấn
- Sản lượng bán ra : 9.500 tấn
- Lợi nhuận trước thuế : 30.000 triệu đồng

Điều 3. Phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (gọi tắt là Hãng kiểm toán AASC)

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và kế hoạch thực hiện năm 2015 của Ban Kiểm soát.

Điều 5. Phê chuẩn phương án phân phối lợi nhuận năm 2014

- Lợi nhuận còn lại để phân phối : 24.297.168.063 đồng
- Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) : 2.429.716.806 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST) : 2.429.716.806 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng ban điều hành : 500.000.000 đồng
- Trích Tiền tham gia hoạt động từ thiện xã hội : 400.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2014 : 18.537.734.451 đồng
- Chia cổ tức 30%/vốn điều lệ (bằng tiền mặt) : 17.727.786.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa chia đến năm 2014 : 809.948.451 đồng

Điều 6. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015

- Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN : 23.400.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa chia đến năm 2014 : 809.948.451 đồng
- Lợi nhuận còn lại để phân phối năm : 24.209.948.451 đồng
- Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) : 2.420.994.845 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST) : 2.420.994.845 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng ban điều hành : 500.000.000 đồng
- Trích Tiền tham gia hoạt động từ thiện xã hội : 450.000.000 đồng

- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2015 : 18.417.958.761 đồng
- Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức : 30%/vốn điều lệ
- Tiền chia cổ tức theo tỷ lệ 30%/VDL : 17.727.786.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa chia đến năm 2015 : 690.172.761 đồng

Điều 7. Phê chuẩn Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2015 như năm 2014, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 7.500.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 6.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát : 6.500.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát : 4.500.000 đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng

Điều 8. Chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (gọi tắt Hãng Kiểm toán AASC) thực hiện việc soát xét và kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2015 cho công ty. Trong trường hợp không đàm phán được với Hãng kiểm toán AASC, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán khác nằm trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán đối với Công ty Niêm yết.

Điều 9. Thông qua đề xuất trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2015, số tiền 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*) tham gia công tác từ thiện xã hội năm 2015.

Điều 10. Thông qua việc bầu cử bổ sung một thành viên Ban kiểm soát và người trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ III (2013 – 2017) là ông HỒ SỸ THỌ

Điều 11. Triển khai thực hiện Nghị quyết

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10/04/2015.
2. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2016.

--	--	--	--

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1/- Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Hạnh Phúc	Chủ tịch HĐQT		8/8	100%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên		8/8	100%	
3	Ông Huỳnh Anh Minh	Thành viên		7/8	88%	Bận việc riêng, có Giấy ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
4	Ông Phạm Văn Tô	Thành viên		8/8	100%	
5	Ông Trần Văn Hậu	Thành viên		8/8	100%	

2/- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2015, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện 05 phiên họp thường kỳ và 03 phiên họp bằng hình thức văn bản để xem xét, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT, với sự mở rộng tham gia dự họp của các thành viên Ban kiểm soát. Trong năm, Hội đồng quản trị công ty thường xuyên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. Đồng thời, HĐQT lắng nghe đóng góp ý kiến của Ban kiểm soát (BKS) với Ban Tổng giám đốc về hoạt động điều hành để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

- Hằng quý, xem xét phê duyệt kết quả thực hiện SXKD đến thời điểm hiện tại và phương hướng quý sau để có chỉ đạo cụ thể ,
- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; chi trả cổ tức bằng tiền ..v...v.... ;
- Chỉ đạo công tác công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về kết quả hoạt động SXKD, báo cáo tài chính quý-6 tháng-năm, theo đúng quy định để các nhà đầu tư tin tưởng an tâm khi đầu tư vào công ty.

Kết quả giám sát: HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Tổng giám đốc cùng các thành viên, đã năng động nhạy bén điều hành công tác kinh doanh năm 2015 có hiệu quả, chăm lo tốt thu nhập cho người lao động và thực hiện tốt nhiệm vụ của doanh nghiệp đối với nhà nước (về nộp thuế, công tác xã hội từ thiện, công bố thông tin ..v.v...). Nhất là, trong quá trình điều hành, luôn theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT.

3/- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Hội đồng quản trị không lập tiểu ban*

II. Các Nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị:

1/- Các Nghị quyết:

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	19/01/2015	<p>1. Phê duyệt các báo cáo: Kết quả hoạt động SXKD năm 2014; Kết quả Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014; Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán; Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2014 của Ban Kiểm soát; Tình hình quản trị năm 2014.</p> <p>2. Phê duyệt các Tờ trình của Tổng giám đốc: Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành năm 2014; Trích Quỹ tiền lương thực hiện năm 2014; Các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch SXKD năm 2015; Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2015; Kế hoạch sử dụng lao động năm 2015 và Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015.</p> <p>3. Xác định tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào lúc 08 giờ ngày 10/4/2015 tại khách sạn New World.</p>

2	02/NQ-HĐQT	10/3/2015	<p>1. Phê duyệt các tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông thường niên 2015 gồm:</p> <p>a) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 & Định hướng Kế hoạch năm 2015; Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2014 & Kế hoạch SXKD năm 2015; Báo cáo hoạt động của BKS năm 2014.</p> <p>b) Các Tờ trình: Phân phối lợi nhuận năm 2014; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015; Thù lao HĐQT & Ban kiểm soát; Lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán năm 2015; Trích từ lợi nhuận sau thuế thực hiện công tác từ thiện xã hội.</p> <p>c) Quy chế làm việc tại Đại hội và Quy chế bầu cử bổ sung 01 thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ (2013-2017). Dự kiến nhân sự tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015: Chủ tịch đoàn; Thư ký đoàn; Ban Kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.</p> <p>2. Phê duyệt: Điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2015,</p>
3	03/NQ-HĐQT	10/4/2015	<p>1. Phê duyệt: Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD quý 01/2015 và Kế hoạch quý 2/2015; Báo cáo của BKS về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính quý 1/2015 và công tác giám sát hoạt động SXKD đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.</p> <p>2. Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin: Báo cáo tài chính quý 01/2015; Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.</p>
4	04/NQ-HĐQT	17/7/2015	<p>1. Phê duyệt: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2015; Báo cáo tình hình thực hiện công tác Đầu tư XD CB 6 tháng đầu năm 2015; Báo cáo tài chính bán niên 2015 đã được Hãng kiểm toán AACCS soát xét; Báo cáo của BKS về việc thẩm định Báo cáo tài chính bán niên 2015; Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm của HĐQT Công ty;</p> <p>2. Triển khai một số công tác trọng tâm trong quý 3/2015:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công bố thông tin Báo cáo Tài chính quý 02/2015; Báo cáo soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2015, Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2015 theo quy định của Thông tư 52/TT-BTC; - Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ; đồng thời lập phương án, dự toán kinh phí nâng cấp kho thành phẩm Mì nui và kho Bao bì tại Thủ Đức, lên 1 tầng để tăng sức chứa hàng;

5	05/NQ-HĐQT	16/10/2015	<p>1. Phê duyệt: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2015; Báo cáo kết quả thực hiện công tác Đầu tư XDCB 9 tháng đầu năm 2015 với 05 hạng mục hoàn thành, giá trị thực hiện 1,458 tỷ đồng và 02 hạng mục đang thực hiện có giá trị tạm ứng 1,627 tỷ đồng; Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2015 của Ban Kiểm soát;</p> <p>2. Công tác Quý 4/2015:</p> <p>a) Công bố thông tin Báo cáo Tài chính quý 03 & Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015;</p> <p>b) Thực hiện Kế hoạch SXKD quý 4/2015,</p> <p>c) Bổ sung và điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư XDCB quý 4/2015: Mua 01 máy cân định lượng bằng điện tử; Mua tiếp 01 chiếc xe có tải trọng 2,3 tấn và mua 01 máy dò kim loại; Đặt mua 250 chén (sửa chữa lớn lò sấy FUKODA) và 1.000 m sên (sửa chữa lớn dàn sấy động bánh tráng 2)</p> <p>d) Hoàn tất công tác từ thiện theo kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ.TN 2015.</p> <p>đ) Xây dựng thang lương bảng lương năm 2016.</p> <p>e) Xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2016</p> <p>3. Một số công tác khác</p> <p>a) Hoàn tất công tác từ thiện theo Nghị quyết ĐHCĐ.TN 2015; Bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng năm 2015, Tổng kết hoạt động SXKD năm 2015 và chăm lo tết cho người lao động.</p> <p>b) Tiến hành thoái vốn với số lượng 219 cổ phiếu SGB tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.</p>
---	------------	------------	--

2.- Các Quyết định:

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	7/9/2015	Quyết định: Bổ sung vào Kế hoạch Đầu tư XDCB năm 2015 hạng mục “Nâng cấp mở rộng Nhà đóng gói Bún”, dự toán là 1.003.991.999 đồng và thời gian thực hiện 75 ngày.

2	02/QĐ-HĐQT	16/9/2015	1. Thanh lý chiếc xe tải 01 tấn mang biển số 54M-9812 có thời gian sử dụng 17 năm (nguyên giá 165.044.762 đồng – giá trị còn lại 0 đồng) để đảm bảo an toàn lưu thông. 2- Đầu tư 03 chiếc xe tải loại 2,3 tấn, thương hiệu chọn mua là THAICO FRONTIER
3	03/QĐ-HĐQT	02/10/2015	Cử đoàn đi công tác tại Hàn Quốc để khảo sát, tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường đối với nước sở tại, và thảo luận Kế hoạch ký kết hợp đồng đặt hàng năm 2016 với khách hàng truyền thống.
4	04/QĐ-HĐQT	27/10/2015	Cử đoàn đi công tác nước ngoài (nước Mỹ), tham quan khảo sát, tìm cơ hội phát triển thị trường đối với nước sở tại, để xây dựng sản lượng xuất khẩu cho năm 2016.
5	05/ QĐ-HĐQT	27/11/2015	Bổ sung vào Kế hoạch Đầu tư XDCHB quý 4/2015, hạng mục mua 01 máy đóng gói bao bì trang bị cho phân xưởng sản xuất nui trắng; Giá dự toán khoảng 100.000.000 VNĐ (Một trăm triệu đồng)

III. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1/- Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Hoàng Ngân	Trưởng BKS		04	100%	
2	Bà Phạm Thanh Loan	Thành viên		04	100%	
3	Ông Hồ Sỹ Thọ	Thành viên	TV.BKS từ ngày 10/04/2015	03	100%	

2/- Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

2.1- Hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm và bất thường theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định pháp luật. HĐQT cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty giúp cho Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao, các chỉ tiêu cơ bản (doanh thu, lợi nhuận, sản lượng ...) đều vượt mức kế hoạch Đại hội cổ đông đã giao và tăng trưởng hơn so với cùng kỳ năm 2014.

2.2- Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc điều hành:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã xây dựng, quản trị rất tốt từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ, cụ thể: nâng cao chất lượng, chủng loại sản phẩm, mở rộng hệ thống kênh phân phối, quảng bá thương hiệu, thường xuyên khảo sát, tìm hiểu thị trường ...; Đồng thời thực hiện tốt công tác vận chuyển giao hàng kịp thời, nhanh chóng; xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp.

- Hoàn thiện, củng cố bộ máy tổ chức nhân sự nhằm tăng cường đội ngũ cán bộ có năng lực, đoàn kết nội bộ đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty, năng động tìm kiếm và thận trọng thực hiện các loại hình kinh doanh có hiệu quả nhằm tăng nguồn thu.

- Thực hiện khai thác tốt công suất thiết bị, ổn định sản xuất đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thị trường; đồng thời nghiên cứu cải tiến quy trình công nghệ, nghiên cứu công nghệ và thiết kế chế tạo các dây chuyền thiết bị đồng bộ hoặc đơn lẻ, tiếp nhận và chuyển giao để phục vụ nhu cầu sản xuất của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, đáp ứng công tác kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước: đơn vị Công an PCCC khu vực Thủ Đức; Kiểm tra an toàn, vệ sinh, lao động của các cơ quan chức năng.

- Về chế độ chính sách cho người lao động: Các chế độ và quyền lợi cho người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật lao động, hợp đồng lao động; việc chi trả tiền lương, tiền thưởng được quan tâm nhiều đối với người lao động theo đúng chính sách chế độ nhà nước qui định. Thực hiện trích lập quỹ lương, quỹ khen thưởng và phúc lợi theo đúng quy định.

- Về điều hành sản xuất và quản lý chất lượng: Thực hiện Quy trình công nghệ theo hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TCVN ISO 9001:2008 và đánh giá mức độ an toàn vệ sinh thực phẩm Tiêu chuẩn HACCP.

- Ban Tổng giám đốc đã chấp hành tốt các định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, thực hiện đúng theo chủ trương quyết định của Hội đồng quản trị để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của công ty.

- Ban điều hành đã quản lý được những rủi ro và chi phí trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là trong bối cảnh thị trường đi xuống. Linh hoạt trong kinh doanh, tìm kiếm khách hàng và thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm của công ty.

2.3- Hoạt động giám sát đối với cổ đông:

Trong năm 2015, Ban kiểm soát cũng không nhận được đơn thư, yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông trong năm 2015. Ban kiểm soát cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

3/- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2015, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. HĐQT và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

- Tham dự Tuần lễ quản trị Công ty và Diễn đàn Quản trị do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức trong năm 2015 (Thành phần tham dự: Thành viên HĐQT kiêm Ban Tổng giám đốc và Người được ủy quyền CBTT).

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1/- Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Đính kèm danh sách)*

2/- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *(Không có)*

3/- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *(Không có)*

4/- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)*

4.1- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) *(Không có)*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ :

1/- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Đính kèm danh sách)*

2/- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *(Đính kèm danh sách)*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Nguyễn Hạnh Phúc

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 ngày 26 tháng 01 năm 2016)

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
1	Nguyễn Hạnh Phúc							
1.1	Nguyễn Thị Hồng							
1.2	Nguyễn Trọng Nhân		Con					
1.3	Nguyễn Trọng Nghĩa		Con					
1.4	Nguyễn Thị Nhưỡng		Chị ruột					
1.5	Lê Tấn Phát		Anh rể					
1.6	Nguyễn Thị Mắm		Chị ruột					
1.7	Bùi An Cư		Anh rể					
1.8	Nguyễn Hữu Tài		Anh ruột					
1.9	Nguyễn Thị Tuyết Lan		Chị dâu					
1.10	Nguyễn Minh Đạo		Anh ruột					
1.11	Nguyễn Thị Thu Hà		Chị dâu					
1.12	Nguyễn Phong Nghị		Anh ruột					
1.13	Nguyễn Thị Hằng Thu		Chị dâu					
2	Phạm Thị Thu Hồng	001C511800	TV.HĐQT & Tổng GD					
2.1	Phạm Văn Đành		Cha					
2.2	Phạm Thị Dân		Mẹ					
2.3	Lưu Hồng Hải		Chồng					
2.4	Lưu Thị Hồng Hương	001C530336	Con					
2.5	Lưu Quang Huy	001C511862	Con					
2.6	Phạm Trí Dũng		Em ruột					
2.7	Nguyễn Thị Bích Hường		Em dâu Em ruột					
2.8	Phạm Thị Thu Minh	001C511829	(Gián hàng trưởng)					
2.9	Vũ Kính		Em rể					
2.10	Phạm Hữu Trung		Em ruột					
2.11	Nguyễn Thị Lan		Em dâu					
2.12	Phạm Hữu Thực		Em ruột					
2.13	Hà Mỹ Linh		Em dâu					

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
3	Huỳnh Anh Minh	001C511801	TV.HĐQT & Phó Tổng GD					
3.1	Nguyễn Hải Duyên		Vợ					
3.2	Huỳnh Ngọc Diệp		Con					
3.3	Huỳnh Minh Trí		Con					
3.4	Huỳnh Khương An		Anh ruột					
3.5	Bùi Thị Tinh		Chị dâu					
3.6	Huỳnh Lê Thùy		Chị ruột					
3.7	Trần Hữu Phương		Anh rể					
3.8	Huỳnh Ánh Tuyết		Chị ruột					
3.9	Nguyễn Văn Út		Anh rể					
3.10	Huỳnh Như Sương		Chị ruột					
3.11	Trần Ngọc Nhung		Anh rể					
3.12	Huỳnh Kim Phượng		Chị ruột					
3.13	Đỗ Văn Việt		Anh rể					
3.14	Huỳnh Mộng Thắm		Chị ruột					
3.15	Diệp Nguyên Toàn		Anh rể					
3.16	Huỳnh Phương Dung		Chị ruột					
3.17	Lê Minh Thảo		Anh rể					
4	Phạm Văn Tô		TV.HĐQT					
4.1	Lê Thị Anh		Vợ					
4.2	Phạm Lê Như Quỳnh		Con					
4.3	Phạm Ngọc Trâm		Con					
4.4	Phạm Văn Điền		Anh ruột					
4.5	Dương thị Phe		Chị dâu					
4.6	Phạm Văn Kiên		Anh ruột					
4.7	Trương Ngọc Hào		Chị dâu					
4.8	Phạm Văn Sáng		Anh ruột					
4.9	Trương Bạch Mai		Chị dâu					
4.10	Phạm Thị Ánh		Chị ruột					
4.11	Nguyễn Văn Hóa		Anh rể					

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
5	Trần Văn Hậu		TV.HĐQT					
5.1	Trần Văn Hùng		Cha					
5.2	Nguyễn Thị Ý		Mẹ					
5.3	Đinh Thị Bích Châu		Vợ					
5.4	Trần Ngọc Hào		Con					
5.5	Trần Văn Hai		Anh ruột					
5.6	Trần Văn Hân		Em ruột					
5.7	Cty CP Phát triển Hùng Hậu							
6	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS					
6.1	Trần Hoàng Long		Cha					
6.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		Mẹ					
6.3	Phan Thị Hồng Lý		Vợ					
6.4	Trần Thị Huỳnh Nga		Em ruột					
6.5	Nguyễn An Thông		Em rể					
7	Phạm Thanh Loan	001C511803	TV.BKS					
7.1	Trương Phụng Hoàng		Mẹ					
7.2	Phạm Thanh Phong		Anh ruột					
7.3	Nguyễn Thị Hồng Phượng		Chị dâu					
7.4	Phạm Thanh Sang		Em ruột					
7.5	Bùi Bích Hà		Em dâu					
8	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS					Là TV.BKS nhiệm kỳ (2013-2017) từ ngày 10/4/2015
1	Hồ Sỹ Hòa		Cha ruột			10/4/2015		
2	Trần Thị Thanh		Mẹ ruột			10/4/2015		
3	Hồ Thúy Nhân		Chị ruột			10/4/2015		
4	Hồ Sỹ Thắng		Em ruột			10/4/2015		
5	Vũ Thị Thu Thủy		Em dâu			10/4/2015		
6	Biện Thị Thu Hương		Vợ			10/4/2015		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
7	Hồ Thị Khánh Linh		Con					
9	Nguyễn Tuấn Bao	001C517431	Phó Tổng GD					
9.1	Lê Thị Chuyên		Mẹ					
9.2	Nguyễn Kim Tiến		Vợ					
9.3	Nguyễn Việt Lan		Con					
9.4	Nguyễn Việt Đức		Con					
9.5	Nguyễn Thị Dương		Chị ruột					
9.6	Nguyễn Thị Kim Anh		Em ruột					
9.7	Lê Văn Liêm		Em rể					
9.8	Nguyễn Thị Kim Em		Em ruột					
9.9	Nguyễn Văn Không		Em ruột					
9.10	Nguyễn Thị Cút		Em ruột					
10	Trần Hoàng Thao	001C511812	Phó Tổng GD					
10.1	Trần Trọng Triêm		Cha					
10.2	Nguyễn Thị Gái		Mẹ					
10.3	Trương Thị Minh Thùy		Vợ					
10.4	Trần Hoàng Minh		Con					
10.5	Trần Đại Minh		Con					
10.6	Trần Thùy Minh		Con					
10.7	Trần Hoàng Tân		Anh ruột					
10.8	Nguyễn t tuyết Mai		Chị dâu					
10.9	Trần Thị Hoàng Trinh		Em ruột					
10.10	Vân Phú Ngọc		Em rể					
10.11	Trần Thị Tuyên		Em ruột					
10.12	Lương Chính Lý		Em rể					
10.13	Trần Thị Thanh Thanh		Em ruột					
10.14	Trần Đình Ba		Em rể					
10.15	Trần Thị Thanh Thùy		Em ruột					
10.16	Nguyễn Văn Hòa		Em rể					
10.17	Trần Thị Thanh Tú		Em ruột					
10.18	Nguyễn Hoàng		Em rể					

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
10.19	Trần Hoàng Thụy		Em ruột					
10.20	Phạm thi Thuận		Em dâu					
11	Nguyễn Thị Nga	001C511802	Kế toán trưởng					
11.1	Nguyễn Văn Thuận		Cha					
11.2	Nguyễn Mộng Hùng		Chồng					
11.3	Nguyễn Hồng Ngọc		Con					
11.4	Nguyễn Quang Cường		Con					
11.5	Nguyễn Thị Sơn		Chị ruột					
11.6	Đặng Văn Hội		Anh rể					
11.7	Nguyễn Văn Nhung		Anh ruột					
11.8	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu					
11.9	Nguyễn Thị Nhan		Chị ruột					
11.10	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể					
12	Lê Thị Kim Phượng		Người được UQ.CBTT					
12.1	Lê Văn Sách		Cha					
12.2	Lê Thị Nghĩa		Mẹ					
12.3	Hứa Quang Thái		Chồng					
12.4	Hứa Thị Phương Thanh		Con					
12.5	Lê Thị Trung		Em ruột					
12.6	Nguyễn Đoàn Hùng		Em rể					
12.7	Lê Hữu Văn		Em ruột					
12.8	Đỗ Thanh Mỹ		Em dâu					
12.9	Lê Hữu Minh		Em ruột					
12.10	Đặng Thị Thu Hiền		Em dâu					
12.11	Lê Cao Chính		Em ruột					
12.12	Lê Thị Ngọc Thúy		Em ruột					
12.13	Hoàng Văn An		Em rể					
12.14	Lê Hữu Đạo		Em ruột					
12.15	Phạm Thị Ngân		Em dâu					
12.16	Lê Thị Bích Trâm		Em ruột					
12.17	Lê Hữu Luân		Em ruột					

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
12.18	Nguyễn thị Diệu Hiền							
12.19	Lê Thị Tường Anh							
12.20	Trần Văn Thoại							

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2016



Chủ tịch HĐQT

Nguyễn hạnh Phúc

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 ngày 26 tháng 01 năm 2016)

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ								
I- THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Nguyễn Hạnh Phúc		CT.HĐQT					
2	Phạm Thị Thu Hồng	001C511800	TV.HĐQT			634.712	10,74%	
3	Huỳnh Anh Minh	001C511801	TV.HĐQT					
4	Phạm Văn Tô		TV.HĐQT					
5	Trần Văn Hậu		TV.HĐQT			1.033.359	17,49%	
II- BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Phạm Thị Thu Hồng	001C511800	Tổng Giám đốc			634.712	10,74%	
2	Nguyễn Tuấn Bao	001C517431	Phó Tổng GD					
3	Huỳnh Anh Minh	001C511801	Phó Tổng GD					
4	Trần Hoàng Thao	001C511812	Phó Tổng GD			4.584	0,08%	
III- THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT								
1	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS					
2	Phạm Thanh Loan	001C511803	TV.BKS			4.445	0,08%	
3	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS					TV.BKS từ ngày 10/4/2015
IV- KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	Nguyễn Thị Nga	001C511802	Kế toán trưởng			20.322	0,34%	
B. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN								
1	Nguyễn Hạnh Phúc		CT.HĐQT					
1.1	Nguyễn Thị Hồng		Vợ					
1.2	Nguyễn Trọng Nhân		Con					
1.3	Nguyễn Trọng Nghĩa		Con					
1.4	Nguyễn Thị Như Quỳnh		Chị ruột					

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Lê Tấn Phát		Anh rể					
1.6	Nguyễn Thị Mắm		Chị ruột					
1.7	Bùi An Cư		Anh rể					
1.8	Nguyễn Hữu Tài		Anh ruột					
1.9	Nguyễn Thị Tuyết Lan		Chị dâu					
1.10	Nguyễn Minh Đạo		Anh ruột					
1.11	Nguyễn Thị Thu Hà		Chị dâu					
1.12	Nguyễn Phong Nghị		Anh ruột					
1.13	Nguyễn Thị Hằng Thu		Chị dâu					
2	Phạm Thị Thu Hồng	001C511800	TV.HĐQT & Tổng GD			634.712	10,74%	
2.1	Phạm Văn Đành		Cha					
2.2	Phạm Thị Dân		Mẹ					
2.3	Lưu Hồng Hải		Chồng					
2.4	Lưu Thị Hồng Hương	001C530336	Con			7.640	0,13%	
2.5	Lưu Quang Huy	001C511862	Con			13.685	0,23%	
2.6	Phạm Trí Dũng		Em ruột					
2.7	Nguyễn Thị Bích Hương		Em dâu					
2.8	Phạm Thị Thu Minh	001C511829	Em ruột			7.727	0,13%	
2.9	Vũ Kính		Em rể					Đã mất
2.10	Phạm Hữu Trung		Em ruột					
2.11	Nguyễn Thị Lan		Em dâu					
2.12	Phạm Hữu Thực		Em ruột					
2.13	Hà Mỹ Linh		Em dâu					
3	Huỳnh Anh Minh	001C511801	TV.HĐQT & Phó Tổng GD					
3.1	Nguyễn Hải Duyên		Vợ					

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Huỳnh Ngọc Diệp		Con					
3.3	Huỳnh Minh Trí		Con					
3.4	Huỳnh Khương An		Anh ruột					
3.5	Bùi Thị Tinh		Chị dâu					
3.6	Huỳnh Lệ Thủy		Chị ruột					
3.7	Trần Hữu Phương		Anh rể					
3.8	Huỳnh Ánh Tuyết		Chị ruột					
3.9	Nguyễn Văn Út		Anh rể					
3.10	Huỳnh Như Sương		Chị ruột					
3.11	Trần Ngọc Nhung		Anh rể					
3.12	Huỳnh Kim Phượng		Chị ruột					
3.13	Đỗ Văn Việt		Anh rể					
3.14	Huỳnh Mộng Thắm		Chị ruột					
3.15	Diệp Nguyễn Toàn		Anh rể					
3.16	Huỳnh Phương Dung		Chị ruột					
3.17	Lê Minh Thảo		Anh rể					
4	Phạm Văn Tổ		TV.HĐQT					
4.1	Lê Thị Anh		Vợ					
4.2	Phạm Lê Như Quỳnh		Con					
4.3	Phạm Ngọc Trâm		Con					
4.4	Phạm Văn Điền		Anh ruột					
4.5	Dương thị Phe		Chị dâu					
4.6	Phạm Văn Kiên		Anh ruột					
4.7	Trương Ngọc Hào		Chị dâu					
4.8	Phạm Văn Sáng		Anh ruột					
4.9	Trương Bạch Mai		Chị dâu					
4.10	Phạm Thị Ánh		Chị ruột					

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Nguyễn Văn Hóa		Anh rể					
5	Trần Văn Hậu		TV.HĐQT			1.033.359	17,49%	
5.1	Trần Văn Hùng		Cha					
5.2	Nguyễn Thị Ý		Mẹ					
5.3	Đình Thị Bích Châu		Vợ					
5.4	Trần Ngọc Hào		Con					
5.5	Trần Văn Hai		Anh ruột					
5.6	Trần Văn Hân		Em ruột					
5.7	Cty CP Phát triển Hùng Hậu							
6	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS					
6.1	Trần Hoàng Long		Cha					
6.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		Mẹ					
6.3	Phan Thị Hồng Lý		Vợ					
6.4	Trần Thị Huỳnh Nga		Em ruột					
6.5	Nguyễn An Thông		Em rể					
7	Phạm Thanh Loan	001C511803	TV.BKS			4.445	0,08%	
7.1	Trương Phụng Hoàng		Mẹ					
7.2	Phạm Thanh Phong		Anh ruột					
7.3	Nguyễn Thị Hồng Phương		Chị dâu					
7.4	Phạm Thanh Sang		Em ruột					
7.5	Bùi Bích Hà		Em dâu					
8	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS					
8.1	Hồ Sỹ Hòa		Cha ruột					
8.2	Trần Thị Thanh		Mẹ ruột					

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.3	Hồ Thúy Nhân		Chi ruột					
8.4	Hồ Sỹ Thắng		Em ruột					
8.5	Vũ Thị Thu Thủy		Em dâu					
8.6	Biện Thị Thu Hương		Vợ					
8.7	Hồ Thị Khánh Linh		Con					
9	Nguyễn Tuấn Bao	001C517431	Phó Tổng GD					
9.1	Lê Thị Chuyên		Mẹ					
9.2	Nguyễn Kim Tiến		Vợ					
9.3	Nguyễn Việt Lan		Con					
9.4	Nguyễn Việt Đức		Con					
9.5	Nguyễn Thị Dương		Chị ruột					Chồng đã mất
9.6	Nguyễn Thị Kim Anh		Em ruột					
9.7	Lê Văn Liêm		Em rể					Chồng đã mất
9.8	Nguyễn Thị Kim Em		Em ruột					K biết tên em dâu
9.9	Nguyễn Văn Không		Em ruột					Chồng đã mất
9.10	Nguyễn Thị Cut		Em ruột					
10	Trần Hoàng Thao	001C511812	Phó Tổng GD			4.584	0,08%	
10.1	Trần Trọng Triêm		Cha					
10.2	Nguyễn Thị Gái		Mẹ					
10.3	Trương Thị Minh Thùy		Vợ					
10.4	Trần Hoàng Minh		Con					
10.5	Trần Đại Minh		Con					
10.6	Trần Thùy Minh		Con					
10.7	Trần Hoàng Tân		Anh ruột					
10.8	Nguyễn t tuyết Mai		Chị dâu					

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.9	Trần Thị Hoàng Trinh		Em ruột					
10.10	Văn Phú Ngọc		Em rể					
10.11	Trần Thị Tuyên		Em ruột					
10.12	Lương Chính Lý		Em rể					
10.13	Trần Thị Thanh Thanh		Em ruột					
10.14	Trần Đình Ba		Em rể					
10.15	Trần Thị Thanh Thủy		Em ruột					
10.16	Nguyễn Văn Hòa		Em rể					
10.17	Trần Thị Thanh Tú		Em ruột					
10.18	Nguyễn Hoàng		Em rể					
10.19	Trần Hoàng Thụy		Em ruột					
10.20	Phạm thi Thuận		Em dâu					
11	Nguyễn Thị Nga	001C511802	Kế toán trưởng			20.322	0,34%	
11.1	Nguyễn Văn Thuận		Cha					
11.2	Nguyễn Mộng Hùng		Chồng					
11.3	Nguyễn Hồng Ngọc		Con					
11.4	Nguyễn Quang Cường		Con					
11.5	Nguyễn Thị Sơn		Chị ruột					
11.6	Đặng Văn Hội		Anh rể					Đã mất 2011
11.7	Nguyễn Văn Nhung		Anh ruột					
11.8	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu					
11.9	Nguyễn Thị Nhan		Chị ruột					
11.10	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể					
12	Lê Thị Kim Phượng		Người được UQ.CBTT			12.578	0,21%	
12.1	Lê Văn Sách		Cha					

STT	HỌ TÊN	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.2	Lê Thị Nghĩa		Mẹ					
12.3	Hứa Quang Thái		Chồng					
12.4	Hứa Thị Phương Thanh		Con					
12.5	Lê Thị Trung		Em ruột					
12.6	Nguyễn Đoàn Hùng		Em rể					
12.7	Lê Hữu Văn		Em ruột					
12.8	Đỗ Thanh Mỹ		Em dâu					
12.9	Lê Hữu Minh		Em ruột					
12.10	Đặng Thị Thu Hiền		Em dâu					
12.11	Lê Cao Chính		Em ruột					
12.12	Lê Thị Ngọc Thúy		Em ruột					
12.13	Hoàng Văn An		Em rể					
12.14	Lê Hữu Đạo		Em ruột					
12.15	Phạm Thị Ngân		Em dâu					
12.16	Lê Thị Bích Trâm	001C511828	Em ruột			1.133	0,02%	
12.17	Lê Hữu Luân		Em ruột					
12.18	Nguyễn thị Diệu Hiền		Em dâu					
12.19	Lê Thị Tường Anh		Em ruột					
12.20	Trần Văn Thoại		Em rể					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2016



Nguyễn Hạnh Phúc

DANH SÁCH GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 ngày 26 tháng 01 năm 2016)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Nga		24.322	0,412%	20.322	0,344%	Nhu cầu tài chính cá nhân
2	Lưu Thị Hồng Hương	Con ruột của bà Phạm Thị Thu Hồng Chức vụ: Tổng GD của Công ty	42.640	0,722%	7.640	0,129%	Nhu cầu tài chính cá nhân
3	Lưu Quang Huy	Con ruột của bà Phạm Thị Thu Hồng Chức vụ: Tổng GD của Công ty	78.685	1,332%	13.685	0,232%	Nhu cầu tài chính cá nhân

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2016



Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Hạnh Phúc